

Bản án số: **186/2019/HS-ST**  
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thị Phương Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Tân, bà Vũ Thị Khuôn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Xuân- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Băng Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lê Văn T**, sinh năm 1972. ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Số 29/78 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Trần Thị H. Có vợ là Nguyễn Thị A và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân: Ngày 11/4/2011, bị Công an huyện T xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 54 P, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1969. Số 29/78 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

+ Chị Đặng Thị Huy P, sinh năm 1980. Số 23/78 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu 2, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Chị Vũ Thị Y, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu L, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghi ngờ một nam thanh niên bán quần áo ở phía sau nhà anh Nguyễn Xuân H hạ thấp giá, gây khó khăn cho việc kinh doanh của vợ là Nguyễn Thị A nên khoảng 9 giờ ngày 04/6/2019, Lê Văn T ra gặp nam thanh niên để đe dọa, không cho bán hàng. Anh H ra can ngăn nên giữa anh H và T xảy ra to tiếng, lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Sau đó T đi về ngồi ở trước cửa nhà T. Do bức tức vì bị T chửi nên anh H vào nhà lấy một ống tuýp bằng kim loại, dạng trụ tròn, dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 06cm rồi đi sang ngõ 78 N, phường T, thành phố H tìm T. Thấy vậy, chị A đi theo sau anh H, khi đến trước cửa nhà mình ở số 29/78 N thì chị A ôm anh H từ phía sau để can ngăn. Thấy anh H cầm ống tuýp sắt, T liền đi vào trong nhà lấy 01 con dao dài 76cm, chuôi bọc nhựa màu đen, có lưỡi sắc bằng kim loại dài 58cm, vát nhọn ở đầu ra đứng đối diện với anh H. Anh H giơ ống tuýp vụt về phía T, T giơ ngửa lòng bàn tay trái lên đỡ thì bị vụt trúng vào lòng bàn tay trái gây rách da. T cầm dao bằng tay phải, giơ lên cao chém 04 phát trúng cổ, vai, thành ngực và cẳng tay trái của anh H. Anh H đi lùi đến trước cửa nhà chị Đặng Thị Huy P ở 23/78 N thì bị ngã ra đường. T chém tiếp một phát nữa vào cẳng chân trái của anh H. Anh H được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 20/6/2019 thì ra viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 143/TgT ngày 10/7/2019 và công văn số 66/CV ngày 13/8/2019, Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của anh Nguyễn Xuân H như sau: Vết thương vùng mồm trước vai, ngực trái thấu khoang ngực tràn máu, khí khoang màng phổi trái đã xử lý; hiện để lại sẹo vết thương, hạn chế vận động vai trái mức độ ít. Hai vết thương vùng cẳng tay trái gây gãy xương quay trái, đứt các gân cổ tay, các ngón tay, đã mổ xử lý; hiện để lại 03 sẹo vết thương, hạn chế vận động cổ tay và các ngón tay mức độ nhiều. Vết thương cẳng chân trái đứt cơ, mẻ xương chày trái; hiện để lại sẹo vết thương kích thước lớn. 02 sẹo vết thương phần mềm vùng cổ trái kích thước nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 37%.

Tại Kết luận giám định pháp y số 177/TgT ngày 13/9/2019, Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của Lê Văn T như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng lòng bàn tay trái kích thước trung bình. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Quá trình điều tra: Bị cáo nhận tội và không yêu cầu xử lý về hình sự việc anh

H gây thương tích cho bị cáo. Anh H xác nhận đã được bồi thường số tiền 30.000.000đ và có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Cơ quan CSĐT đã thu giữ 01 con dao phớt; không thu giữ được ông tuýp bằng kim loại.

Tại Cáo trạng số 187/CT-VKSTPHD ngày 30/10/2019, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

**Tại phiên tòa:** Bị cáo trình bày khi thấy anh H cầm tuýp sắt thì bị cáo vào nhà lấy dao để phòng vệ. Sau khi bị anh H đánh thì bị cáo dùng dao chém nhiều phát về phía anh H nhưng không biết đã chém trúng vị trí nào trên người anh H và xác định thương tích của anh H là do va chạm với bị cáo mà có. Bị cáo nhất trí bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của bị hại là 53.000.000đ. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc Hội. Xử phạt Lê Văn T từ 39 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/8/2019. Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản thiệt hại là 53.000.000đ, đã bồi thường 30.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 23.000.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phớt bằng kim loại. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lê Văn T thừa nhận dùng dao chém nhiều phát về phía anh Nguyễn Xuân H. Tuy không xác định được là đã chém trúng vị trí nào trên người anh H nhưng bị cáo xác nhận thương tích của anh H là do bị cáo gây ra. Anh H và những người làm chứng đều khai nhận bị cáo dùng dao chém trúng cổ, vai, thành ngực, cẳng tay, cẳng chân phía bên trái của anh H; ngoài bị cáo thì không có ai khác cầm theo dao để va chạm với anh H. Theo kết luận giám định pháp y, các tổn thương của anh H có đặc điểm do vật sắc gây nên. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 10 phút ngày 04/6/2019, tại khu vực ngõ 78 N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Lê Văn T đã dùng 01 con dao phớt bằng kim loại dài 76cm, chuôi bọc nhựa màu đen, lưỡi dao sắc rộng 05cm chém 05 phát vào cổ, thành ngực, cẳng tay, cẳng chân phía bên trái của anh Nguyễn Xuân H. Hậu quả anh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%.

Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức được việc dùng dao để chém sẽ gây ra thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của anh H và có ý thức để mặc cho hậu quả đó xảy ra. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Tuy tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H do thương tích gây nên là 37% nhưng bị cáo đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương là tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng TNHS. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Quá trình điều tra, anh H có đơn đề nghị không khởi tố và truy tố đối với bị cáo nhưng tội phạm bị cáo đã thực hiện không thuộc trường hợp chỉ được khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Anh H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Nhận thấy giữa anh H và bị cáo có xảy ra to tiếng với nhau nhưng sự việc đã kết thúc, bị cáo đã đi về nhà. Do bức tức nên anh H đã tìm và đánh bị cáo trước là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo chém lại để gây thương tích cho anh H. Vì vậy xác định sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên HĐXX căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi bị thương tích, anh Nguyễn Xuân H được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 20/6/2019 ra viện, tiếp tục điều trị bằng thuốc theo đơn của bác sĩ. Vì vậy bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh H các khoản chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, anh H xác định và yêu cầu được bồi thường các khoản thiệt hại phát sinh do bị thương tích là 53.000.000đ. Bị cáo tự nguyện nhất trí bồi thường theo yêu cầu của anh H nên được chấp nhận. Bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 30.000.000đ nên phải bồi thường tiếp số tiền là 23.000.000đ.

[4] *Về vật chứng:* 01 con dao phớt bằng kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Anh H đã vớt ống tuýp sắt nhưng không nhớ vị trí nên không thu hồi được.

[5] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí HSST theo luật định.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Anh Nguyễn Xuân H có hành vi dùng tuýp sắt đập vào lòng bàn tay trái của bị cáo Lê Văn T. Hậu quả bị cáo bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Tuy nhiên bị cáo không yêu cầu xử lý về hình sự nên Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hình chính đối với anh H là phù hợp.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt Lê Văn T **42 (bốn mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/8/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H các khoản thiệt hại là 53.000.000đ; đã bồi thường 30.000.000đ; còn phải tiếp tục bồi thường **23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng)**.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao phớt bằng kim loại dài 76cm; chuôi dao bằng nhựa màu đen; lưỡi dao sắc, đầu vát nhọn (*có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương*).

5. Về án phí: Lê Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000đ (*một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quách Thị Phương Thủy**